

Số: 09/QĐ-TA

Lạng Sơn, ngày 13 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính**  
**đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- LẠNG SƠN**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- Thẩm phán:* Bà Đồng Thị Ninh.
- Thư ký phiên họp:* Bà Hoàng Hồng Hạnh.

Ngày 13 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 10/2026/QĐ-TA ngày 10 tháng 02 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Tiến D. Sinh ngày 10 tháng 11 năm 1980. Giới tính: Nam.

Căn cước công dân số \*\*\*\*\*. Ngày cấp: 28/3/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Tày. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 09/12.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khối H, phường T, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Không. Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 21/01/2026, bị xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền là 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Năm 2001 bị Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi cản trở, không chấp hành yêu cầu của người thi hành công vụ; năm 2007 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 02/11/2013, bị Công an xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép; ngày 02/5/2013, bị Công an xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép tài sản của người khác; ngày 07/6/2013, bị Ủy ban nhân dân xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định v/v áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã; Năm 2009, Nguyễn

Tiền D bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đã chấp hành xong và đã được xóa án tích.

Con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1956 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1955.

Vắng mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

1. *Người đề nghị:* Ông Phùng Văn H. Chức vụ: Trưởng Công an phường T. Người được uỷ quyền tham gia phiên họp: Ông Ngô Sơn H. Chức vụ: Cán bộ Công an phường T, tỉnh Lạng Sơn (theo văn bản uỷ quyền số 240/GUQ-CAP ngày 13/02/2026).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lạng Sơn:* ông Lộc Văn Trung - Kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY:**

Nguyễn Tiến D là người nghiện chất ma túy và đã được đưa vào danh sách quản lý người nghiện ma túy theo quy định. Ngày 22/01/2026, thực hiện công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, Công an phường T đã mời Nguyễn Tiến D đến trụ sở Công an phường để test thử nước tiểu và cho kết quả dương tính với ma túy AMP. Tại trụ sở Công an phường T, Nguyễn Tiến D đã thừa nhận ngày 20/01/2026 Nguyễn Tiến D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đá, ma túy tổng hợp, hình thức sử dụng là hút. Công an phường T, tỉnh Lạng Sơn đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Tiến D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 103 của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 54/2014/QH13, Luật số 18/2017/QH14, Luật số 67/2020/QH14, Luật số 09/2022/QH15, Luật số 11/2022/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 88/2025/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật Xử lý vi phạm hành chính).

Tại phiên họp đại diện người đề nghị Trưởng Công an phường T, tỉnh Lạng Sơn có ý kiến: Căn cứ vào hồ sơ đề nghị và các tài liệu chứng minh hành vi vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Tiến D, Trưởng Công an phường T, tỉnh Lạng Sơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Tiến D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 22 tháng đến 24 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Hồ sơ, thủ tục về việc đề nghị; trình tự, thủ tục tại phiên họp, người tiến hành phiên họp và người tham gia phiên họp thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật. Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ xét thấy có căn cứ để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tiến D. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lạng Sơn đề nghị đưa Nguyễn Tiến D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 22 tháng đến 24 tháng.

**XÉT THẤY:**

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Nguyễn Tiến D có hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại khối H, phường T, tỉnh Lạng Sơn nên theo quy định

tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính thẩm quyền lập hồ sơ thuộc Trưởng Công an phường T, việc lập hồ sơ đề nghị là đúng quy định về thẩm quyền. Hồ sơ được lập đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tiến D:

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện Nguyễn Tiến D là người từ đủ 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính. Quá trình làm việc Nguyễn Tiến D đã thừa nhận bản thân sử dụng ma túy đá, ma túy tổng hợp, hình thức sử dụng là hút. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 26/01/2026 của Trạm y tế phường T, tỉnh Lạng Sơn xác định Nguyễn Tiến D nghiện ma túy AMP. Ngày 26/01/2026, Công an phường T, tỉnh Lạng Sơn đã có Thông báo số 121/TB-CAP về việc thực hiện đăng ký cai nghiện, cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Do Nguyễn Tiến D không đăng ký cai nghiện, cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo thông báo, căn cứ kết quả xác minh xác định Nguyễn Tiến D không tham gia hay điều trị cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy nào, ngày 02/02/2026, Công an phường T lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 09/02/2026, Công an phường T lập văn bản Đề nghị số 176/ĐN-CNBB xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tiến D. Do đó, căn cứ Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 81/2025/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật Phòng, chống ma túy), Nguyễn Tiến D thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu là 03 tháng, kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm. Tính từ ngày 20/01/2026 là ngày Nguyễn Tiến D thực hiện hành vi vi phạm lần cuối, thì thời hiệu vẫn đảm bảo phù hợp theo quy định.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 21/01/2025, Nguyễn Tiến D bị xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền là 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa thi hành. Căn cứ khoản 1 Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính xác định hành vi trên chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Do vậy hành vi của Nguyễn Tiến D là tái phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu chứng cứ, các ý kiến tại phiên họp, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ thấy cần đưa Nguyễn

Tiến D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Trưởng Công an phường T, tỉnh Lạng Sơn và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn với thời hạn từ 22 đến 24 tháng là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm. Đồng thời bảo đảm có thời gian hợp lý để người bị đề nghị được lao động, học tập và cai nghiện ma túy dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc; bảo đảm tính rắn chắc, giáo dục và phòng ngừa chung.

Căn cứ vào các điều 6, 7, 9, 10, 95, 96, 103, 104, 105, 106, 107, 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

Căn cứ vào các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 184/2025/NĐ-CP.

Căn cứ vào các điều 3, 8, 9, 12, 13, 17, 18, 20, 21, 23, 24, 32, 33 của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15.

Xét thấy tài liệu, chứng cứ thu thập được của đối tượng Nguyễn Tiến D là đủ điều kiện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tiến D, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1980; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khối H, phường T, tỉnh Lạng Sơn.; căn cước công dân số \*\*\*\*\*, ngày cấp: 28/3/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; nghề nghiệp: Lao động tự do.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc 22 (hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ: Km 10, đường 1A cũ, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

Người đề nghị có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 33 của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng

các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường T, tỉnh Lạng Sơn có nhiệm vụ thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1;
- Công an phường T;
- UBND phường T;
- CS cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn;
- Nguyễn Tiến D;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Ninh**